

Số: 42 /2020/QĐ-UBND

Vĩnh Phúc, ngày 03 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chuyển đổi
cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa tỉnh Vĩnh Phúc**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Trồng trọt ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của
Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật
đất đai;

Căn cứ Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2019 của
Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP
ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;

Căn cứ Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 12 năm 2019 của
Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng
và canh tác;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tại Tờ
trình số 173/TTr-SNN&PTNT ngày 22 tháng 10 năm 2020 về ban hành Quy chế
phối hợp thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa tỉnh Vĩnh Phúc,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp thực hiện
chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa tỉnh Vĩnh Phúc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 13 tháng 12 năm 2020.

Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông
nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân
dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các cơ
quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định
này. /

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp & PTNT;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TTHĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các Đoàn thể tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- CPVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học- Công báo tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo VP, Công TT-GTĐT tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, NN2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Khước

QUY CHẾ**Phối hợp thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng
trên đất trồng lúa tỉnh Vĩnh Phúc**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2020/QĐ-UBND ngày / /2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc)

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định trách nhiệm phối hợp của các cấp, các ngành trong việc thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ trồng lúa sang trồng cây hàng năm, cây lâu năm hoặc trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản trên đất trồng lúa (sau đây gọi là chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa) tỉnh Vĩnh Phúc.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các sở: Nông nghiệp & PTNT, Tài nguyên và Môi trường; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện); Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã); các cơ quan và tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa tỉnh Vĩnh Phúc.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa phải thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

2. Việc phối hợp thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa phải đảm bảo theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị.

3. Việc phối hợp không làm phát sinh mới về thủ tục hành chính trong thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa theo quy định.

Chương II**NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN****Điều 4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

1. Dự thảo trình UBND tỉnh ban hành kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa hàng năm hoặc giai đoạn trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch chuyển đổi đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt.

2. Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện lập kế hoạch, trình tự, thủ tục chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa trên địa bàn; thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về sản xuất nông nghiệp trong chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa theo quy định của pháp luật.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, giải quyết khó khăn, vướng mắc cho cấp huyện, cấp xã trong việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về sản xuất nông nghiệp khi thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh.

4. Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách để khuyến khích, hỗ trợ thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh.

5. Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý các vi phạm pháp luật về sản xuất nông nghiệp trong chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh.

6. Định kỳ hàng năm, hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Điều 5. Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý đất đai trong chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Phối hợp với Sở Nông nghiệp & PTNT, các cơ quan liên quan chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện Kế hoạch chuyển đổi đảm bảo quy hoạch, đúng mục đích sử dụng đất; thẩm định, đánh giá tác động môi trường và các tiêu chí về môi trường của các đề án, dự án, kế hoạch chuyển đổi...; hướng dẫn các địa phương thực hiện thống kê đất nông nghiệp theo quy định của pháp luật.

3. Thanh tra, kiểm tra theo chương trình, kế hoạch và tổ chức các cuộc kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm về quản lý đất đai trong chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa; giải quyết theo thẩm quyền hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Lập và ban hành kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa của cấp huyện trên cơ sở kế hoạch chuyển đổi của tỉnh; thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về đất đai, giải quyết các thủ tục trong chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa theo quy định của pháp luật.

2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa tại địa bàn huyện; phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành liên quan thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, điều tra xử lý các vi phạm pháp luật về đất đai, giải quyết thủ tục trong chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa trên địa bàn.

3. Hàng năm, hoặc khi có yêu cầu của công tác quản lý, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình quản lý đất đai, xử lý vi phạm về đất đai trong chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa (*qua Sở Tài nguyên và Môi trường*), về kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa của địa phương (*qua Sở Nông nghiệp & PTNT*).

4. Chỉ đạo phòng Tài nguyên và Môi trường thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, đồng thời có trách nhiệm triển khai các nhiệm vụ trong việc phát hiện, ngăn chặn các vi phạm về quản lý đất đai trong chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa trên địa bàn. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kịp thời các nhiệm vụ chuyên môn thuộc lĩnh vực quản lý trong thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa.

5. Chỉ đạo phòng Nông nghiệp & PTNT (phòng Kinh tế) thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, đồng thời có trách nhiệm triển khai các nhiệm vụ trong tổ chức thực hiện, phát hiện, ngăn chặn các vi phạm về giải quyết các thủ tục trong chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa trên địa bàn. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kịp thời các nhiệm vụ chuyên môn thuộc lĩnh vực quản lý trong thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa.

6. Chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa phù hợp với quy hoạch, định hướng chung của huyện và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 7. Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Xây dựng kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa của cấp xã trên cơ sở kế hoạch chuyển đổi của cấp huyện; tổ chức lấy ý kiến của hộ gia đình, cá nhân có liên quan trong việc xác định vùng chuyển đổi; thông báo công khai kế hoạch chuyển đổi tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã vào quý IV của năm trước trong thời hạn 60 ngày; thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đất đai, giải quyết các thủ tục chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

2. Tiếp nhận, xử lý Bản đăng ký chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất trồng lúa hợp pháp (người sử dụng đất) có nhu cầu chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa và thực hiện các trình tự, thủ tục chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ.

3. Tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn.

4. Hàng năm, hoặc khi có yêu cầu của công tác quản lý, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện về tình hình quản lý đất đai, xử lý vi phạm về đất đai trong chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa và kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa trên địa bàn. Lưu ý, đất trồng lúa sau khi chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo quy định vẫn được thống kê là đất trồng lúa.

Chương III

CHẾ ĐỘ BÁO CÁO VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Chế độ báo cáo định kỳ

1. Ủy ban nhân dân cấp xã định kỳ trước ngày 30 tháng 11 hàng năm, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện trách nhiệm được giao về quản lý đất đai, giải quyết các thủ tục trong chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa tại địa phương với Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, trước ngày 15 tháng 12 hàng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện trách nhiệm được giao về quản lý đất đai, giải quyết các thủ tục trong chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa theo Quy chế này; thực hiện báo cáo đột xuất với cơ quan có thẩm quyền (*Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh*) theo yêu cầu công tác quản lý.

3. Sở Nông nghiệp & PTNT định kỳ trước ngày 31 tháng 12 hàng năm, tổng hợp báo cáo chung, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa của toàn tỉnh.

Điều 9. Chế độ báo cáo đột xuất

1. Khi có yêu cầu bằng văn bản của cơ quan quản lý của cơ quan cấp trên, yêu cầu nhiệm vụ đột xuất, các cơ quan liên quan thực hiện báo cáo theo đúng quy định.

2. Khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm trong thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa, UBND cấp xã kịp thời báo cáo về UBND cấp huyện để tổng hợp báo cáo Sở Nông nghiệp & PTNT hoặc Sở Tài Nguyên và Môi trường để kịp thời có biện pháp ngăn chặn theo lĩnh vực quản lý.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp & PTNT có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; các cơ quan và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp & PTNT để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Khước